

Số: **A8** /QĐ-BQLKN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **16** tháng **7** năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết lô CR8-2b và CR8-3
thuộc một phần lô CR8 – Khu A - Đô thị mới Nam thành phố
phường Tân Phú, quận 7, Tp Hồ Chí Minh.**

TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG KHU ĐÔ THỊ MỚI NAM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/04/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Thông tư số 10/2010/TB-BXD ngày 11/8/2010 của Bộ Xây dựng về Quy định hồ sơ của từng loại quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 38/2010/NĐ-CP ngày 07/04/2010 của Chính phủ về quản lý không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị;

Căn cứ Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07/04/2010 của Chính phủ về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị;

Căn cứ Quyết định số 751/TTg ngày 11/09/1997 của Chính phủ về thành lập Ban Quản lý Đầu tư xây dựng Đô thị mới Nam Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 79/2008/QĐ-UBND ngày 31/10/2008 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành quy chế tổ chức hoạt động của Ban Quản lý Đầu tư xây dựng khu đô thị mới Nam thành phố Hồ Chí Minh (tên gọi tắt là Ban Quản lý Khu Nam);

Căn cứ Quyết định số 2038/QĐ-UBND ngày 04/5/2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố về duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu A –khu đô thị mới Nam thành phố; Quyết định số 07/QĐ-BQLKN ngày 13/01/2009 của Ban Quản lý Khu Nam về ban hành Quy định quản lý kiến trúc quy hoạch theo đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu A –Đô thị mới Nam thành phố;

Căn cứ giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số T00154/1a ngày 14/4/2008 của Sở Tài nguyên và Môi trường; Bản đồ vị trí lô CR8-2b do Trung tâm Kiểm định bản đồ và tư vấn tài nguyên –môi trường lập;

Căn cứ giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số T00152/1a ngày 14/4/2008 của Sở Tài nguyên và Môi trường; Bản đồ vị trí lô CR8-3 do Trung tâm Kiểm định bản đồ và tư vấn tài nguyên –môi trường lập được Sở Tài nguyên và Môi trường duyệt ngày 09/7/2007;



Quyết định số 21/QĐ-BQL ngày 01/3/2007 của Ban Quản lý Khu Nam về phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 lô CR8- khu A, đô thị mới Nam thành phố;

Quyết định số 156/QĐ-BQLKN ngày 10/12/2007 của Ban Quản lý khu Nam về phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết lô CR8-1, khu A, đô thị mới Nam thành phố;

Quyết định số 68/QĐ-BQLKN ngày 29/5/2008 của Ban Quản lý khu Nam phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết lô CR8-2a, khu A, đô thị mới Nam thành phố;

Văn bản số 305/UBND ngày 23/7/2013 của UBND phường Tân Phú về lấy ý kiến về đồ án QHCT xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án khu dân cư lô CR8-2b và CR8-3 khu A, đô thị mới Nam thành phố;

Văn bản số 578/SQHKT-QHC ngày 27/02/2014 của Sở Quy hoạch Kiến trúc thống nhất về các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc lô CR8-2b và CR8-3 - Khu A- đô thị mới Nam thành phố;

Xét Tờ trình số 659/TTr-PMH-CV ngày 15/05/2014 của Công ty TNHH Phát triển Phú Mỹ Hưng về trình duyệt đồ án quy hoạch chi tiết lô CR8-2b và CR8-3, khu A- đô thị mới Nam thành phố đính kèm hồ sơ thuyết minh đồ án do Công ty TNHH KORN và Công ty TNHH TVTKKT An Chân lập;

Xét báo cáo kết quả thẩm định số 166/QH-XD, ngày 16/07/2014 của phòng Quy hoạch- Xây dựng về thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết lô CR8-2b và CR8-3- khu A- đô thị mới Nam thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết lô CR8-2b và CR8-3, thuộc một phần lô CR8, Khu A, đô thị mới Nam thành phố Hồ Chí Minh với các nội dung chính như sau:

1. Vị trí, giới hạn khu đất quy hoạch:

Lô CR8-2b và CR8-3 – Khu A – Đô thị mới Nam thành phố – thuộc phường Tân Phú – Quận 7 – TP Hồ Chí Minh.

- + Hướng Bắc giáp lô CR8-1
- + Hướng Tây- Nam giáp lô CR8-2a và đường Phan Văn Chương
- + Hướng Đông- Bắc giáp đường Luther King
- + Hướng Đông- Nam giáp đường Trần Văn Trà

2. Quy mô:

Dân số dự kiến : 1.040 người, trong đó:

- + Lô CR8-2b : 318 người
- + Lô CR8-3 : 722 người

Số căn hộ: : 242 căn hộ, trong đó:

- + Lô CR8-2b : 76 căn hộ
- + Lô CR8-3 : 166 căn hộ

Tổng diện tích khu đất lập quy hoạch: 8.473,62m² (chưa trừ vạt góc- số liệu theo Bản đồ vị trí lô CR8-3 do Trung tâm Kiểm định bản đồ và tư vấn tài nguyên –môi trường lập được Sở Tài nguyên và Môi trường duyệt ngày 09/7/2007; Bản đồ vị trí lô CR8-2b do Trung tâm Kiểm định bản đồ và tư vấn tài nguyên –môi trường lập, trong đó:

- + Lô CR8-2b : 2.643,62m²
- + Lô CR8-3 : 5.830,00m²

3. Tính chất, chức năng quy hoạch:

- Hình thức đầu tư: Đầu tư hoàn chỉnh công trình và đấu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch được duyệt.
- Chức năng khu đất: đất xây dựng nhà ở.

4. Phương án bố cục cảnh quan:

Lô CR8-2b cao 15 tầng kết nối với công trình lô CR8-2A, CR8-1 cao 7 tầng và Lô CR8-3 cao 24 tầng, tạo thành một không gian kiến trúc khép kín. Mặt đứng chính công trình tiếp xúc với các tuyến đường Trần Văn Trà, đường Phạm Văn Chương, đường Luther King và đường nội bộ khu đất. Lối vào khu chung cư tiếp giáp với đường nội bộ lô giữa lô CR8-2b và CR8-3. Hình thức kiến trúc công trình hiện đại, phù hợp với quy hoạch và cảnh quan khu vực.

5. Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật chủ yếu:

5.1 - Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật chủ yếu:

	Lô CR8-2B	Lô CR8-3
Dân số (người)	318	722
Quy mô căn hộ :	76	166
Quy mô cửa hàng:	8	10
Tổng diện tích đất (m ²):	2.643,62	5.805,00
D.tích đất xây dựng (m ²)	1.543,92	2.879,57
Mật độ xây dựng (%):	58,40	49,60
D.tích sàn xây dựng (m ²)	14.186,55	32.239,68
Hệ số sử dụng đất (lần):	5,37	5,55
Diện tích tầng hầm (m ²):	2.575,37	3.728,46
Tầng cao tối đa (tầng):	15	24

X.I
B
IN L
XÂ
I ĐÔ
TP.H
0

5.2- Cơ cấu sử dụng đất:

STT	Lô CR8-2b	DIỆN TÍCH (m ²)	TỶ LỆ (%)
	Nhóm nhà ở chung cư, trong đó:	2.643,62	100,00
	- Đất xây dựng công trình:	1.543,92	58,40
	- Đất cây xanh:	526,22	19,91
	- Đất không gian mở, sân bãi:	560,98	21,22
	- Đất vặt góc giao thông:	12,50	0,47

STT	Lô CR8-3	DIỆN TÍCH (m ²)	TỶ LỆ (%)
1	Diện tích đất quy hoạch	5.805,00	100,00
2	Nhóm nhà ở chung cư, trong đó:	3.965,00	68,30
	- Đất xây dựng công trình:	2.879,57	49,60
	- Đất cây xanh:	795,00	13,70
	- Đất không gian mở, sân bãi:	290,43	5,00
3	Đất giao thông nội bộ:	1.815,00	31,27
	Đất vặt góc giao thông	25,00	0,43

5.3- Các hạng mục của công trình:

Quy mô và hạng mục công trình được phân bổ theo Bảng thống kê số lượng căn hộ và bảng tính diện tích sàn (thể hiện tại bản vẽ C-01):

a/ Lô CR8-2b: tổng diện tích đất xây dựng 1.543,92m², chiếm tỷ lệ 58,4% diện tích khu đất quy hoạch. Là công trình nhà ở dạng chung cư cao tầng có cùng tầng hầm. Khối công trình có chiều cao 15 tầng, trong đó:

- Tầng hầm : chỗ đậu xe, các phòng kỹ thuật;
- Tầng trệt : sảnh chính, kỹ thuật.
- Tầng 2 : cửa hàng, sảnh và chỗ để xe máy.
- Tầng 3 : các căn hộ, phòng đa năng, phòng chơi trẻ em, phòng tập thể dục, hồ bơi.
- Tầng 4 đến tầng 15: bố trí căn hộ.
- Tầng kỹ thuật mái bố trí phòng máy và các quạt điều áp, thông gió.

b/ Lô CR8-3: tổng diện tích đất xây dựng 2.879,57m², chiếm tỷ lệ 49,6% diện tích khu đất quy hoạch. Công trình nhà ở dạng chung cư cao tầng có cùng tầng hầm. Khối công trình có chiều cao 24 tầng, trong đó:

- Tầng hầm : chỗ đậu xe, các phòng kỹ thuật.
- Tầng trệt : các cửa hàng, kỹ thuật.
- Tầng lửng : bố trí chỗ đậu xe hơi cho khu ở.

- Tầng 2 : cửa hàng, sảnh tầng và chỗ để xe máy.
- Tầng 3 : các căn hộ, phòng đa năng (phòng chơi trẻ em, phòng sinh hoạt cộng đồng), phòng tập thể dục, hồ bơi.
- Đối với khối thấp tầng: tầng 4 đến tầng 8: bố trí căn hộ.
- Đối với Khối cao tầng : tầng 4 đến tầng 24 : bố trí căn hộ
- Tầng kỹ thuật mái bố trí phòng máy và các quạt điều áp, thông gió.

5.4- Các chỉ tiêu hạ tầng kỹ thuật:

- Chỉ tiêu cấp điện :
 - + Điện thương mại dịch vụ: $15\text{Kw}/\text{m}^2$ sàn.
 - + Điện sinh hoạt (theo hộ): $4\text{Kw}/\text{hộ}$.
- Chỉ tiêu cấp nước :
 - + Cấp nước sinh hoạt: $180 \text{ lit/người/ ngày đêm}$
 - + Cấp nước công cộng: $2 \text{ lít/người/ ngày đêm}$
 - + Cấp nước tưới cây: $3 \text{ lít/m}^2 / \text{ngày đêm}$
 - + Cấp nước chữa cháy: $10 \text{ lít/s cho 1 đám cháy .}$
- Chỉ tiêu thoát nước thải : 100% nước cấp sinh hoạt
- Chỉ tiêu rác thải: $1,3\text{kg/người/ngày đêm}$
- Chỉ tiêu thông tin liên lạc:
 - + Sinh hoạt: $30 \text{ line}/100 \text{ người.}$
 - + Thương mại, dịch vụ: $2 \text{ line}/100\text{m}^2.$

5.5- Quy định quản lý kiến trúc cảnh quan đô thị:

a/ Chỉ giới đường đỏ:

Hệ thống giao thông tiếp giáp khu đất có chỉ giới quy định như sau:

- Đường Luther King lộ giới 21m, ranh đất cách tim đường 10,5m.
- Đường Nội Khu lộ giới 16,5m, ranh đất cách tim đường 8,25m.
- Đường Trần Văn Trà lộ giới 28m, ranh đất cách tim đường 14m
- Đường Phan Văn Chương lộ giới 21m, ranh đất cách tim đường 10,5m

Tại các giao lộ, bán kính bó vỉa thiết kế phù hợp với Quy chuẩn xây dựng

b/ Chỉ giới xây dựng: khoảng lùi xây dựng so với chỉ giới đường đỏ:

- Mặt đứng đường Luther King (lộ giới 21m): khoảng lùi 3m.
- Mặt đứng đường Nội Khu (lộ giới 16,5m): khoảng lùi 3m
- Mặt đứng đường Trần Văn Trà (lộ giới 28m): khoảng lùi 3m.
- Mặt đứng đường Phan Văn Chương (lộ giới 21m): khoảng lùi là 3m.

c/ Khoảng cách tối thiểu giữa các khối nhà cao tầng:

- Khoảng cách mặt đứng chính các công trình trên 46m: 26,7m
- Khoảng cách mặt hông các công trình trên 46m: 15m.

d/ Quy định chiều cao công trình: tính từ cốt nền via hè: $\pm 0,00\text{m}$

Lô CR8-2b:

- Cốt nền tầng trệt: $\pm 0,00$.

- Chiều cao công trình:	
+ Tầng trệt cao	: 4,500m.
+ Tầng 2 cao	: 4,500m.
+ Tầng 3 trở lên mỗi tầng cao	: 3,150m.
+ Tầng kỹ thuật	: 6,500m.

Lô CR8-3:

- Cốt nền tầng trệt: $\pm 0,00$.	
- Chiều cao công trình:	
+ Tầng trệt cao	: 4,500m.
+ Tầng 2 cao	: 4,500m.
+ Tầng 3 trở lên mỗi tầng cao	: 3,150m.
+ Tầng kỹ thuật	: 6,500m.

6. Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật :

Kết nối giao thông, hạ tầng kỹ thuật với các dự án liền kề. Tổ chức hệ thống hạ tầng kỹ thuật đi ngầm dưới vỉa hè dọc các tuyến đường theo tiêu chuẩn hiện hành. Hệ thống thoát nước mưa và hệ thống thoát nước bẩn sinh hoạt phải bố trí ngầm riêng biệt.

6.1- Quy hoạch giao thông: Tuân thủ lộ giới các tuyến đường và kết nối với các dự án liền kề theo đúng đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 khu A:

- Đường ngoài khu quy hoạch:

- + Đường Luther King - Lộ giới 21m ($3,5+14+3,5$).
- + Đường Trần Văn Trà - Lộ giới 28m ($4,75+18,5+4,75$).
- + Đường Phan Văn Chương - Lộ giới 21m ($3,5+14+3,5$).

- Đường trong khu quy hoạch:

- + Đường nội bộ (giữa lô CR8-2 và CR8-3)- Lộ giới 16,5m ($6+6+4,5$).

- Tại các giao lộ: Bán kính đường cong bó vỉa $R = 8m - 12m$;

- Góc vặt vỉa hè 5m x 5m.

- Bãi đậu xe:

- + Lô CR8-2b : bố trí bãi đậu xe tại tầng hầm- diện tích $2.263,76m^2$ và tầng 2 diện tích $623,93m^2$.
- + Lô CR8-3 : bố trí bãi đậu xe tại tầng hầm- diện tích $3.261,24m^2$, tại tầng trệt- diện tích $892,61m^2$, tại tầng lửng- diện tích $1.069,66m^2$ và tại tầng 2- diện tích $1.091,22m^2$.

6.2- Quy hoạch cao độ san nền và thoát nước mặt:

- Cao độ san nền thiết kế: $Htb = 2,52m$.

- $I_{xd} = 0,004$ (đối với các công trình)
- $I_{xd} = 0,003$ (đối với khu cây xanh)

- Nước mưa từ công trình và hè phố được thu gom vào đường cống thoát nước mưa ngầm, dọc theo vỉa hè đường xung quanh khu quy hoạch, đấu nối vào mạng lưới thoát nước hiện hữu trên đường Luther King, đường Phan Văn Chương, đường Trần Văn Trà dẫn ra cửa xả

6.3- Quy hoạch cấp điện và chiếu sáng:

Nguồn cấp điện: từ tuyến trung thế 22KV hiện hữu dọc via hè đường Trần Văn Trà đấu nối tuyến cáp ngầm trên đường Luther King dẫn về cấp điện cho các lô quy hoạch.

- Chiếu sáng công cộng: kết hợp với mạng lưới chiếu sáng ngầm hiện hữu và mạng lưới chiếu sáng ngầm xây mới chiếu sáng cho khu quy hoạch.

6.4- Quy hoạch cấp nước :

- Nguồn cấp nước : lấy từ đường ống cấp nước D114 trên đường Luther King sẽ đấu nối vào 2 bể chứa ngầm tại Lô CR8-2B và Lô CR8-3 sau đó được bơm cấp đến các đối tượng dùng nước. Lưu lượng nước cấp sinh hoạt Lô CR8-2B là $61,5 \text{ m}^3/\text{ngày}$, Lô CR8-3 là $136,3 \text{ m}^3/\text{ngày}$.

- Cấp nước chữa cháy bên ngoài khu: sử dụng các họng chữa cháy hiện hữu bên ngoài để cấp nước chữa cháy các lô quy hoạch

6.5- Quy hoạch thoát nước thải và vệ sinh môi trường:

- Xây dựng hệ thống thoát nước thải riêng biệt với nước mưa.

- Nước thải được xử lý sơ bộ ở bể tự hoại 3 ngăn, dẫn về tuyến cống D300 đặt ngầm dọc via hè đường Luther King đấu nối về tuyến cống khu vực dọc đường Trần Văn Trà dẫn về trạm xử lý nước thải.

- Giải pháp thu gom rác thải: rác thải sinh hoạt được phân loại trong từng công trình trước khi được đến thu gom mỗi ngày và vận chuyển đến trạm xử lý rác thành phố.

6.6- Quy hoạch hệ thống thông tin liên lạc: Nguồn cấp: từ tuyến thông tin ngầm hiện hữu dọc đường Trần Văn Trà đấu nối tuyến cáp ngầm trên đường Luther King dẫn về cấp thông tin cho các lô quy hoạch.

- Hệ thống thông tin bao gồm truyền hình cáp, điện thoại, mạng máy tính phân phối đến từng căn hộ.

7. Đánh giá môi trường chiến lược:

Đối với các tác động môi trường do phát triển không gian đô thị: Tác động của đô thị hóa, phát triển đô thị làm cho không gian, môi trường đô thị trong khu vực biến đổi. Các chất thải rắn đô thị, ô nhiễm không khí, tiếng ồn từ hoạt động dân sinh, hoạt động giao thông đặc biệt là khu vực kè cận đường Nguyễn Văn Linh có thể ảnh hưởng đến môi trường sống của người dân.

Trong quá trình triển khai dự án cần thực hiện các biện pháp khống chế, giảm thiểu ô nhiễm không khí, tiếng ồn, bảo vệ nguồn nước, chấp hành các quy định về vệ sinh môi trường. trong xử lý nước thải và chất thải rắn.

Đảm bảo diện tích đất trồng cây xanh theo quy chuẩn xây dựng.

Đối với các tác động do phát triển hạ tầng kỹ thuật: Thi công san nền, các công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình kiến trúc làm thay đổi địa hình, thủy

văn nước mặt, nước ngầm, hệ sinh thái của khu vực. Cần áp dụng các giải pháp quy hoạch, giám thiêu và quản lý tác động môi trường gồm:

+ Lập phương án thi công hợp lý, đồng bộ. Hạn chế khói bụi, tiếng ồn của công trường thi công đối với khu vực xung quanh.

+ Xây dựng hệ thống thoát nước thải theo đề xuất trong quy hoạch.

+ Lập kế hoạch giám sát môi trường về kỹ thuật, quản lý và quan trắc môi trường. Đề xuất các giải pháp có tính chiến lược chắc chắn để bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

Điều 2. Một số điều lưu ý chủ đầu tư:

1/ Tổ chức lập, trình thẩm định hồ sơ cắm mốc giới theo Thông tư số 15/2010/BXD ngày 27/8/2010 của Bộ Xây dựng và Quyết định 19/2014/QĐ-UBND ngày 12/05/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định về cắm mốc giới theo quy hoạch đô thị tại thành phố Hồ Chí Minh;

2/ Thực hiện công bố đồ án quy hoạch theo Quyết định số 49/2011/QĐ-UBND ngày 12/07/2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về công bố công khai và cung cấp thông tin quy hoạch đô thị tại thành phố Hồ Chí Minh;

3/ Thực hiện đầy đủ các yêu cầu về thẩm định thiết kế phòng chống cháy nổ theo Nghị định 46/2012/NĐ-CP ngày 22/05/2012 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 130/2006/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2006 quy định chế độ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, Thông tư số 11/2014/BT-BCA ngày 12/03/2014 của Bộ công an quy định chi tiết thi hành một số điều của luật phòng cháy và chữa cháy;

4/ Thực hiện thủ tục chấp thuận đầu tư, phê duyệt dự án theo quy định tại Nghị định số 71/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở và Thông tư số 16/2010/TT-BXD ngày 01 tháng 9 năm 2010 của Bộ Xây dựng quy định cụ thể và hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 71/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 6 năm 2010;

5/ Lập thủ tục đề nghị chấp thuận độ cao công trình theo Nghị định số 20/2009/NĐ-CP ngày 23/02/2009 của Chính Phủ về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam đối với công trình có chiều cao trên 45m.

Điều 3. Ban hành kèm theo quyết định này là bản Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch chi tiết (đính kèm bản vẽ).

Điều 4. Trên cơ sở nội dung được duyệt, Công ty TNHH Phát triển Phú Mỹ Hưng phối hợp với Ban Quản lý Khu Nam, Ủy ban nhân dân quận 7, Ủy ban nhân dân phường Tân Phú và các Sở ngành thành phố thực hiện việc công bố quy hoạch và thông báo các đơn vị có liên quan trong khu vực quy hoạch để thực hiện tốt việc quản lý và triển khai hoàn chỉnh các quy định về thủ tục đầu tư xây dựng theo nội dung quy hoạch được duyệt./. *Th*

Nơi nhận:

- UBNDTP: PCT/QLĐT;
- VP UBNDTP: Tổ QLĐT;
- Sở QHKT (kèm bản vẽ);
- Sở GTVT;
- Sở XD;
- Sở TN-MT;
- UBND Quận 7 (kèm bản vẽ);
- UBND Phường Tân Phú – Quận 7 (kèm bản vẽ);
- Cty TNHH PT Phú Mỹ Hưng (kèm bản vẽ);
- Lãnh đạo Ban (TB, các PTB);
- Chánh Văn phòng;
- Bộ phận tiếp nhận và hoàn trả hồ sơ;
- Phòng KH-ĐT; phòng ĐĐ&MT;
- Phòng QHxD(kèm bản vẽ);
- Lưu VP (kèm bản vẽ), (Htg) *Utg*

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Hồ Trung Hiếu

